

TÒA ÁN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Q. THANH KHÊ – TP. ĐÀ NẴNG **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2024/HS-ST

Ngày: 05-01-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THANH KHÊ, TP ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Hậu

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Lâm

2. Bà Nguyễn Thị Hồng

- Thư ký phiên tòa: Ông Đoàn Công Hồng Lĩnh - Thư ký Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Ông Ngô Mạnh Lâm - Kiểm sát viên.

Trong ngày 05 tháng 01 năm 2024, tại trụ sở Hội trường xét xử Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 147/2023/TLST-HS ngày 23 tháng 10 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 147/2023/QĐXXST-HS ngày 23/10/2023 đối với bị cáo:

LÊ HỒNG S, tên gọi khác: Không; Sinh ngày 24 tháng 4 năm 1986 tại Quảng Bình; Nơi ĐKKHKT: Tiểu khu , phường N, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình. Nghề nghiệp: Lao động phổ thông; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Lê Văn Đ (1959) và bà Hà Thị H (sn: 1960).

Tiền án, tiền sự: Chưa

Nhân thân: Ngày 30/11/2018, bị Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình xử phạt 18 tháng tù về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Ngày 13/7/2023 bị Toà án nhân dân quận Thanh Khê áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 12 tháng.

Bị can bị bắt tạm giam ngày 24/8/2023, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an quận Thanh Khê, TP. Đà Nẵng (Có mặt tại phiên tòa)

TRƯƠNG THẾ V, tên gọi khác: Không; Sinh ngày 02 tháng 9 năm 1990 tại tỉnh Thừa Thiên Huế; Nơi ĐKKHKT: Thôn G, xã Ph, huyện Phong Điền, tỉnh Thừa Thiên Huế. Nghề nghiệp: Lao động phổ thông; Trình độ văn hóa: 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Trương Thế T (1960) và bà Bùi Thị T (sn: 1961).

Tiền án:

- Ngày 11/5/2020, V bị Tòa án nhân dân thành phố Huế xử 07 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 BLHS.

- Ngày 16/3/2021, V bị Tòa án nhân dân huyện Hương Trà, tỉnh Thừa Thiên Huế xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm b khoản 1 Điều 173

BLHS, 06 tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo điểm b khoản 1 Điều 174 BLHS, tổng hợp hình phạt: 01 năm 03 tháng tù. (chấp hành xong bản án vào ngày 05/9/2022)

- Ngày 10/6/2021, V bị Tòa án nhân dân thành phố Huế xử 06 tháng tù về tội trộm cắp tài sản theo điểm b khoản 1 Điều 173 BLHS, tổng hợp hình phạt với bản án vào ngày 16/3/2021 V phải chịu hình phạt chung là 01 năm 9 tháng tù (chấp hành xong bản án vào ngày 05/9/2022)

Nhân thân:

- Ngày 03/10/2019, V bị Ủy ban nhân dân xã Phong Hiền, huyện Phong Điền, tỉnh Thừa Thiên Huế áp dụng biện pháp giáo dục tại cộng đồng do có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy từ ngày 03/10/2019 đến 03/01/2020

- Ngày 13/7/2023, V bị Tòa án nhân dân quận Thanh Khê áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào sở sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 12 tháng.

- Ngày 29/9/2023, V bị Tòa án nhân dân thành phố Huế xử phạt 08 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm b khoản 1 Điều 173 BLHS.

Bị can bị bắt tạm giam trong vụ án khác (Có mặt tại phiên tòa)

- Người bị hại: Nguyễn Thế Nhân. Sinh năm 1984. Trú tại: 308 Bùi Tấn Diên, phường Hoà An, quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng, Vắng mặt.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Trần Văn Sang. Sinh năm 1990. Trú tại: 263 Thái Thị Bôi, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng, Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 06h00’ ngày 16/6/2023, Lê Hồng S, Trương Thế V đi đến bãi biển Nguyễn Tất Thành, đoạn đối diện nhà số 1633 Nguyễn Tất Thành, phường Thanh Khê Tây, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng tắm biển. Sau khi tắm xong, S phát hiện 01 bao ni lông đựng áo quần của anh Nguyễn Thế Nhân để trên bãi biển, không có người trông coi, bên trong có 01 ví tiền và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Poco X3 Pro màu tím được quần trong quần áo nên S đến lấy ví tiền và điện thoại trên. Sau khi lấy được tài sản, S gọi V về, trên đường đi S đưa ví tiền, điện thoại trộm cắp được cho V nói: “*thấy điện thoại và ví tiền để ngoài túi bóng ni lông đặt trên bờ biển nên nhặt*”. V biết rõ điện thoại và ví tiền trên là do S trộm cắp nhưng vẫn cầm, lục ví thì thấy bên trong có 250.000 đồng cùng giấy tờ tùy thân của anh Nhân. S và V lấy tiền, còn ví cùng giấy tờ thì S đem đến gần đường ray xe lửa trên đường Hà Huy Tập vứt đi. Sau đó, V và S đem điện thoại đến cửa hàng điện thoại di động tại địa chỉ số 263 Thái Thị Bôi, thành phố Đà Nẵng cầm cố cho anh Trần Văn Sang lấy 750.000 đồng. Số tiền có được, V và S cùng tiêu xài cá nhân hết. Đến 06h30’ ngày 17/6/2023, S và V đã tự thú với Công an Thanh Khê Tây.

Vật chứng: 01 điện thoại di động hiệu Poco X3 Pro màu tím tạm giữ của anh Trần Văn Sang.

Tại Kết luận định giá tài sản ngày 30/6/2023 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự quận Thanh Khê xác định giá trị của điện thoại di động hiệu Poco X3 Pro nêu trên là 1.950.000 đồng.

Theo lời khai của Nguyễn Thế Nhân: Đối với ví tiền bị trộm cắp, Nhân mua vào năm 2018 với giá 10.000 đồng, hiện đã bị hư hỏng nên không có giá trị.

Tổng giá trị tài sản Lê Hồng S trộm cắp là 2.200.000 đồng.

*** Về dân sự:** Lê Hồng S đã tác động gia đình bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả cho anh Nguyễn Thế Nhân số tiền 250.000 đồng, bồi thường cho Trần Văn Sang số tiền 750.000 đồng; anh Nhân, Sang không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Tại bản cáo trạng số 142/CT-VKS ngày 20/10/2023 của Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng truy tố bị cáo Lê Hồng S về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự, bị cáo Trương Thế V về tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có" theo khoản 1 Điều 323 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào tính chất vụ án, nhân thân, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra:

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, r, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Lê Hồng S từ 12 tháng đến 18 tháng tù.

Áp dụng khoản 1 Điều 323; điểm r, s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Trương Thế V từ 12 tháng đến 18 tháng tù. Áp dụng Điều 55, Điều 56 Bộ luật Hình sự tổng hợp hình phạt 08 tháng tù theo Bản án số 311/2023/HSST ngày 29/9/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Lê Hồng S và Trương Thế V cũng đã khai nhận hành vi phạm tội của mình, rất ăn năn hối hận và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Thanh Khê, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra quận Thanh Khê, Điều tra viên, Viện kiểm sát quận Thanh Khê, Kiểm sát viên đều hợp pháp.

[2] Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Lê Hồng S và Trương Thế V đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác mà cơ quan điều tra đã thu thập có trong hồ sơ vụ án cũng như quá trình tranh luận tại phiên tòa. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Vào lúc 06h00' ngày 16/6/2023 tại bãi biển Nguyễn Tất Thành, đoạn đối diện nhà số 1633 Nguyễn Tất Thành, phường Thanh Khê Tây, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng, Lê Hồng S đã có hành vi lén lút trộm cắp của anh Nguyễn Thế

Nhân 01 điện thoại di động hiệu Poco X3 Pro trị giá 1.950.000 đồng và số tiền 250.000 đồng. Tổng trị giá tài sản S trộm cắp là 2.200.000 đồng.

Trương Thế V biết rõ điện thoại di động và số tiền 250.000 đồng là tài sản S trộm cắp mà có nhưng V vẫn giúp S đi tìm kiếm cửa hàng cầm cố điện thoại và cùng S tiêu xài hết số tiền có được từ việc trộm cắp.

Hành vi phạm tội của bị cáo Lê Hồng S đã cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" và Trương Thế V đã cấu thành tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có" như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng đã truy tố là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất vụ án, mức độ phạm tội và nhân thân của các bị cáo thì thấy:

Quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật tôn trọng và bảo vệ, mọi hành vi xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác một cách trái pháp luật đều bị pháp luật trừng trị nghiêm khắc. Bị cáo Lê Hồng S có khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của mình nhưng bị cáo không chịu tu dưỡng để làm ăn lương thiện nên đã phạm tội. Hành vi phạm tội của bị cáo không chỉ xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản được pháp luật bảo vệ mà còn gây mất lòng tin trong nhân dân, ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương.

Đối với Trương Thế V mặc dù không hứa hẹn trước nhưng biết rõ tài sản trộm cắp nhưng vẫn giúp Lê Hồng S đi tìm kiếm cửa hàng cầm cố điện thoại và cùng S tiêu xài hết số tiền có được từ việc trộm cắp, hành vi của bị cáo không chỉ trực tiếp xâm hại đến trật tự công cộng, trật tự pháp luật mà còn gây cản trở lớn cho các cơ quan tiến hành tố tụng và tạo điều kiện khuyến khích cho người khác đi vào con đường phạm tội. Vì vậy cần phải áp dụng một hình phạt nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội do bị cáo gây ra.

[4] Xét về những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân của bị cáo thì thấy:

- Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo Trương Thế V phạm tội thuộc trường hợp tái phạm được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS.

- Tình tiết giảm nhẹ: Tại phiên tòa các bị cáo khai báo thành khẩn và tự thú hành vi phạm tội ngày 16/6/2023; đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s, r khoản 1 Điều 51 BLHS. Ngoài ra bị can Lê Hồng S đã tác động gia đình bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo điểm b khoản 1, Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Xét nội dung đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê về tội danh, mức hình phạt cụ thể đối với bị cáo tại phiên tòa cơ bản phù hợp nhận định của Hội đồng xét xử nên cần chấp nhận.

Đối với Trần Văn Sang có hành vi cầm cố điện thoại di động hiệu Poco X3 Pro nhưng lúc nhận cầm cố Sang không biết đây là tài sản do S trộm cắp mà có nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Thanh không đề cập truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Sang là có căn cứ.

[6] Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Lê Hồng S và Trương Thế V mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Lê Hồng S phạm tội "*Trộm cắp tài sản*" và bị cáo Trương Thế V phạm tội "*Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có*"

1. Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm b, s, r khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Lê Hồng S: **12 tháng tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày 24/8/2023.

Căn cứ: khoản 1 Điều 323, điểm r, s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 55, Điều 56 BLHS.

Xử phạt: Trương Thế V **09 (chín) tháng tù**. Tổng hợp hình phạt 08 tháng tù theo Bản án số 311/2023/HSST ngày 29/9/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế bị cáo phải chấp hành 17 (Mười bảy) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 14/7/2023.

2. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Lê Hồng S và Trương Thế V mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

3. Án xử công khai bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Riêng những người tham gia tố tụng khác vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ nhận được bản án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- VKSND quận Thanh Khê;
- VKSND TP Đà Nẵng;
- Chi cục THADS quận Thanh Khê;
- Nhà tạm giữ CA quận Thanh Khê, TP Đà Nẵng;
- Cơ quan điều tra CA quận Thanh Khê;
- Cơ quan THAHS CA quận Thanh Khê;
- Lưu Hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Văn Hậu

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Các Hội thẩm nhân dân Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Trần Văn Hậu**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa